

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *29* /2008/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày *22* tháng *8* năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý nguồn than trôi nổi
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 109/TB-VPCP ngày 26 tháng 4 năm 2008 của Văn phòng Chính phủ về sản xuất, kinh doanh và các giải pháp xử lý nạn khai thác, chế biến và kinh doanh than trái phép trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nguồn than trôi nổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư T.W Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND và UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, CNNg, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Lê Dương Quang

QUY ĐỊNH

quản lý nguồn than trôi nổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 29 /2008/QĐ-BCT
ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về việc quản lý nguồn than trôi nổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
2. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc quản lý, thu gom, mua, bán nguồn than trôi nổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Than trôi nổi* là than do mưa, lũ xói mòn, cuốn trôi từ các điểm lộ via, khu vực khai thác, bãi thải, kho chứa than, điểm tập kết-trung chuyển than..., theo dòng chảy của các sông, suối, lạch, rãnh... trôi ra ngoài ranh giới quản lý, bảo vệ của các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam; than rơi vãi trên các tuyến đường vận chuyển than nằm ngoài ranh giới mỏ; do các tổ chức, cá nhân thu gom được (sau đây gọi chung là người thu gom).
2. *Than theo Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN)* là than đạt tiêu chuẩn chất lượng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.
3. *Than theo Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)* là than đạt tiêu chuẩn chất lượng do Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam xây dựng và ban hành.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu thụ than trôi nổi

Than trôi nổi ngoài phần dành để đáp ứng nhu cầu sử dụng trực tiếp của người thu gom (nếu có), chỉ được phép tiêu thụ theo hình thức bán trực tiếp

cho các đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam có đủ điều kiện, năng lực được Tập đoàn giao nhiệm vụ (gọi tắt là đơn vị thu mua).

Việc thu mua than trôi nổi của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam là hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, chủ yếu nhằm giúp người thu gom tiêu thụ số than thu gom được và ngăn chặn tình trạng kinh doanh lộn xộn, trái pháp luật.

Điều 4. Khối lượng, chất lượng và giá thu mua than trôi nổi

1. Khối lượng, chất lượng than làm căn cứ thanh toán giữa đơn vị thu mua và người thu gom được xác định trên cơ sở thoả thuận giữa người thu gom và đơn vị thu mua, căn cứ tiêu chuẩn chất lượng than theo TCVN hoặc TCCS; trường hợp hai bên không thoả thuận được thì xác định bằng các trang thiết bị, phương tiện của cơ quan giám định thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.

2. Giá thu mua than trôi nổi là giá bán (chưa có thuế GTGT) của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam cho các hộ sử dụng trong nước, do Tập đoàn xây dựng và công bố cho từng chủng loại than theo TCVN hoặc TCCS tương ứng, sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý và các khoản thuế mà Tập đoàn phải nộp theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam

1. Lựa chọn các đơn vị có đủ điều kiện, năng lực để giao thực hiện nhiệm vụ thu mua than trôi nổi và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng tại tỉnh Quảng Ninh.

2. Chỉ đạo đơn vị thu mua - trên cơ sở phối hợp với chính quyền địa phương nơi đơn vị hoạt động - lựa chọn điểm thu mua và cách thức thu mua than trôi nổi phù hợp với điều kiện cụ thể của từng khu vực, đảm bảo thuận tiện cho người thu gom và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

3. Chỉ đạo đơn vị thu mua tổ chức tốt công tác thu mua; bố trí bãi chứa than tạm; trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện đạt tiêu chuẩn theo quy định tại mỗi điểm thu mua để phục vụ việc xác định khối lượng, chất lượng than; thông báo công khai tại các điểm thu mua than về phương thức xác định khối lượng, chất lượng than, thời gian định kỳ tổ chức thu mua (05 ngày, 10 ngày, 15 ngày v.v... một lần tùy theo điều kiện cụ thể).

4. Công bố công khai tại các điểm thu mua giá thu mua than trôi nổi.

5. Mở sổ theo dõi nguồn than trôi nổi thu mua được; xuất phiếu xác nhận thanh toán than riêng cho nguồn than trôi nổi thu mua; thanh toán tiền mua than cho người thu gom bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thoả thuận, nhưng không chậm quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày mua, bán than. Chi phí mua than trôi nổi, doanh thu tiêu thụ than thu mua được từ nguồn than trôi nổi được hạch toán vào kết quả kinh doanh của Tập đoàn.

6. Mỗi năm 2 lần (sáu tháng đầu năm và cả năm) lập báo cáo riêng về tình hình thực hiện công tác thu mua than trôi nổi gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thời hạn gửi báo cáo chậm nhất sau 15 (mười lăm) ngày của kỳ báo cáo.

Nội dung báo cáo về tình hình thực hiện công tác thu mua than trôi nổi bao gồm:

a) Kết quả thực hiện về khối lượng, chất lượng và giá trị mua than trôi nổi theo từng địa bàn của các đơn vị thu mua.

b) Nhận xét, đánh giá tình hình chấp hành các quy định về quản lý nguồn than trôi nổi, kiến nghị (nếu có).

7. Quản lý nguồn than trôi, than rơi vãi trong ranh giới được giao quản lý, bảo vệ; tự quy định và tự chịu trách nhiệm về việc tổ chức thu gom nguồn than này.

8. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ của Tập đoàn để ngăn chặn, xử lý nghiêm và triệt để hiện tượng móc nối, tuồn than do các đơn vị thuộc Tập đoàn khai thác được ra bên ngoài để tiêu thụ dưới danh nghĩa than trôi nổi.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

1. Tạo điều kiện cho các đơn vị thu mua than trôi nổi thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam kiểm tra, phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm quy định về thu gom, mua, bán và quản lý nguồn than trôi nổi.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có nguồn than trôi nổi

1. Phổ biến rộng rãi, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sinh sống trên địa bàn quản lý thực hiện tốt Quy định này.

2. Phối hợp với đơn vị thu mua than trong việc lựa chọn, bố trí điểm thu mua than trôi nổi trên địa bàn quản lý; lập sổ theo dõi số lượng, danh sách người thu gom và giám sát hoạt động thu gom than trôi nổi trên địa bàn.

3. Tuỳ thuộc điều kiện cụ thể tại phường, xã, quy định thủ tục đăng ký, khai báo đối với người thu gom, trên nguyên tắc đơn giản, minh bạch, dễ thực hiện, hạn chế tối đa thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn cho người thu gom.

4. Kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình về nguồn gốc than trôi nổi thu gom được khi có đề nghị của người thu gom hoặc yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm của người thu gom than trôi nổi

1. Đăng ký hoặc khai báo với Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có than trôi nổi về việc tham gia thu gom và chỉ tiến hành thu gom khi được Ủy ban nhân dân phường, xã đồng ý.

Việc thu gom than trôi, than rơi vãi trong ranh giới quản lý và bảo vệ của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam thực hiện theo quy định của Tập đoàn.

2. Khi bán than trôi nổi thu gom được cho đơn vị thu mua phải xuất trình xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã về nguồn gốc than thu gom nếu đơn vị thu mua yêu cầu (chủ yếu trong trường hợp khối lượng than bán nhiều một cách bất hợp lý).

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Xử lý vi phạm

1. Mọi hành vi vi phạm các quy định về việc quản lý nguồn than trôi nổi, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định của Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, Nghị định số 77/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực khoáng sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Cán bộ, công chức nhà nước lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm Quy định này, tùy theo mức độ và hành vi vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc quản lý, thu gom, mua, bán nguồn than trôi nổi có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy định này.
2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Dương Quang